

TÌM HIỂU THÁNH VỊNH TRONG GHCG RÔMA

Lời giới thiệu: tkd xin hân hạnh giới thiệu với quý vị về một đề tài trong đạo Công giáo Rôma khá hấp dẫn, đó là "**Thánh Vịnh**". Bài sưu tầm này do tôi soạn sau khi tham khảo tài liệu từ nguồn "[chatGPT](#)". Nội dung của bài này không đi sâu vào toàn bộ 150 (một trăm năm mươi) bài Thánh Vịnh, mà chỉ đề cập một cách rất đại cương (khái quát) như xuất xứ của "Thánh Vịnh", ai là tác giả, ai chọn Thánh Vịnh cho năm Phụng vụ, và mục đích sau cùng của "Thánh Vịnh" là gì.

✍ **Xin lưu ý:** kể từ điểm này cho đến cuối bài, 2 chữ "**Thánh Vịnh**" và "**Thánh Thi**" sẽ được viết tắt là "**Tv**" và "**Ti**" để tránh sự lặp lại.

Kính mời quý vị thưởng lãm. Trân trọng. -tkd.



I. Thánh Vịnh là gì trong GHCG Rôma?

Đó là một tuyển tập thơ gồm 150 bài Thánh Vịnh gọi là "**Sách Thánh Vịnh [Psalter]**" của Kinh Thánh Cựu Ước. Là những lời cầu nguyện và ca tụng của dân Do Thái [Israel] dành cho Thiên Chúa. 150 bài Tv này được đánh số từ 1 đến 150, và người công giáo Rôma hoàn vũ hay gọi là "**Thánh Vịnh # [số]**". Thí dụ: Bài Thánh Vịnh 1 (Tv 1), Tv 29, Tv 142...150.

1. Ai là tác giả của 150 bài Thánh Vịnh?

Sách Thánh Vịnh (Psalter) không phải chỉ có một tác giả. Đây là một tuyển tập được hình thành qua nhiều thế kỷ trong lịch sử Do Thái (Israel).

Truyền thống Do Thái và Kitô giáo đặc biệt gắn Tv với vua Đavít [David], và 73 bài Tv được ghi là của Đavít. Nhưng nghiên cứu kinh thánh hiện nay cho thấy không thể quy toàn bộ 150 bài cho Đavít. Sách Tv là kết quả của nhiều tác giả, nhiều cộng đoàn, và nhiều bộ sưu tập được gom lại thành một tuyển tập gồm 150 bài.

2. Một số tên thường xuất hiện trong các tựa đề Tv là:

✧ Đavít: truyền thống quy cho ông 73 bài.

✧ Asaph: một gia tộc/nhóm nhạc công phụng vụ, đặc biệt gắn với các Tv 50 và Tv 73–83.

✧ Các con của Korah, một nhóm thuộc hàng tư tế/nhạc công: gắn với một số Tv.

✧ Salomon: được truyền thống gắn với một vài bài.

✧ Môsê: Tv 90.

✧ Ngoài ra còn nhiều bài không ghi rõ tác giả.

3. Điểm chú ý quan trọng: những tên trong tựa đề cổ không phải lúc nào cũng có nghĩa "người này trực tiếp viết bài thơ". Chúng có thể liên quan đến truyền thống, bộ sưu tập, người hát, nhóm phụng vụ hoặc nguồn gốc của bài. Chính USCCB [**United States Conference of Catholic Bishops (Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Mỹ)**] cũng lưu ý rằng không thể xác định chắc chắn niên đại của từng Thánh Vịnh.

4. Tóm lại, nếu hỏi theo quan điểm Công giáo:

✧ *Tác giả của Thánh Vịnh là nhiều người và nhiều thế hệ; nhưng tác giả tối hậu, theo đức tin Kitô giáo, là chính Chúa Thánh Thần, Đấng linh hứng kinh thánh ["the Holy Spirit, the divine inspirer of Scripture" hay "the Holy Spirit who inspired Sacred Scripture"]*.

Đây chính là lý do Hội thánh không xem Thánh Vịnh đơn thuần là thơ tôn giáo cổ đại.

5. Thánh Vịnh vốn là "*thơ và nhạc*"

Việc gọi "*Thánh Vịnh*" là những bài "*thơ*" là hoàn toàn chính xác.

Chữ Hebrew liên quan đến "*tehillim*" [2] mang nghĩa "*những bài ca ngợi*"; chữ Hy Lạp "*psalmoi*" [2] liên quan đến việc hát/đệm đàn. Quy chế Kinh nguyện các Giờ kinh nhần mạnh rằng Tv về bản chất không phải văn xuôi mà là thơ ca phụng vụ, có tính âm nhạc.

Vì thế từ khởi thủy, Tv không phải để "*đọc thầm như một bài văn*". Chúng được hát với đàn trong cộng đoàn trước mặt Thiên Chúa.

Tv 150 là một ví dụ rất rõ: nó kết thúc cả bộ Thánh Vịnh bằng lời mời gọi dùng tù và, đàn hạc, đàn lia, trống, vũ điệu, đàn dây, sáo, náo bạt... để ca tụng Thiên Chúa.

6. Vị trí "*Thánh Vịnh*"

Có thể tóm lại bằng ba vị trí:

Vị trí 1 ≈ Israel: Tv là lời cầu nguyện của dân Israel: "*Chúng tôi đã gặp Thiên Chúa trong lịch sử của chúng tôi*".

Vị trí 2 ≈ Đức Kitô: Đức Giêsu cầu nguyện bằng Tv và đưa chúng đến sự hoàn tất nơi chính Người: "*Đây là lời cầu nguyện của Người Con với Chúa Cha*".

Vị trí 3 ≈ Hội thánh: Hội thánh tiếp tục cầu nguyện bằng Tv: "*Chúng ta, Thân Thể của Đức Kitô, cùng với Đức Kitô cầu nguyện với Chúa Cha*".

Đó chính là lý do Tv có một địa vị khác hẳn một tập thơ đạo đức. Nó vừa là Lời Chúa, vừa là lời của con người, vừa là lời cầu nguyện của Đức Kitô, và cuối cùng trở thành lời cầu nguyện của toàn thể Hội thánh. Giáo lý gọi Tv là "*kiệt tác của lời cầu nguyện trong Cựu Ước*", và nhấn mạnh rằng chúng vừa có khía cạnh cá nhân vừa có khía cạnh cộng đoàn.

7. Tại sao Thánh Vịnh lại quan trọng trong phụng vụ hằng ngày?

Đây mới là điều đáng chú ý: Giáo lý Công giáo có một câu gần như tóm gọn toàn bộ vấn đề:

☞ Thánh Vịnh là nơi "*Lời Chúa trở thành lời cầu nguyện của con người*".

Giáo lý Hội thánh Công giáo, số 2587, nói rằng Sách Thánh Vịnh chính là nơi Lời Chúa trở thành lời cầu nguyện của con người. ([Clerus][1])

Hãy để ý sự khác biệt này: Trong nhiều đoạn kinh thánh khác, Chúa nói với con người:

– "*Ta là Đức Chúa...*"

Còn trong Tv, con người lấy chính lời được Chúa linh hứng để thưa lại với Chúa:

– "*Lạy Chúa, con kêu lên Ngài...*"

8. Suy ra, có một chuyển động hai chiều ở đây:

✧ Chúa nói với con người, và
✧ Con người dùng Lời Chúa nói lại với Chúa.

Đó là một trong những lý do sâu xa nhất khiến Tv trở thành trung tâm của đời sống cầu nguyện. Thánh Vịnh bao trùm gần như toàn bộ kinh nghiệm của con người: Đây là điểm đặc biệt của 150 bài Thánh Vịnh.

9. Từ vựng

Hai từ vựng sau đây liên quan trực tiếp với Tv mà người đọc Tv cần biết:

✧ "**Sách Thánh Vịnh [Psalter] (số nhiều)**": một tuyển tập gồm 150 bài Tv của Kinh Thánh Cựu Ước. Chúng là những lời cầu nguyện và ca tụng của dân Do Thái [Israel] đối với Thiên Chúa.

✧ "**Thánh Vịnh #[số][Psalms] (số ít)**": nói về 1 hay nhiều Tv kèm con số thứ tự theo sau.

Ví dụ:

- "*Chúa là mục tử chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì.*" → Tv 23 [Thánh Vịnh số 23].
- "*Lạy Chúa, xin thương xót con theo lòng nhân hậu của Ngài.*" → Tv 51.
- "*Hãy chúc tụng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu.*" → nhiều Tv có nội dung tương tự.

Điểm quan trọng: Tv thuộc Kinh Thánh. Người Kitô hữu đọc/hát Tv không phải nó là một bài hát tôn giáo, mà vì đó là lời cầu nguyện đã được Hội Thánh đón nhận như Lời Chúa.

10. "Thánh Thi (Tt)" và "Thánh Vịnh (Tv)" khác nhau ra sao?

"Tv" và "Tt" là hai loại văn bản khác nhau, dù trong phụng vụ cả hai đều có thể được hát và đôi khi đều có dạng thơ ca, khiến chúng dễ bị lẫn với nhau.

Thánh Thi [hymn] là một bài ca phụng vụ hoặc cầu nguyện dùng để ca tụng Thiên Chúa, Đức Kitô, Chúa Thánh Thần, các thánh, hoặc diễn tả một màu nhiệm đức tin.

Tt có thể được sáng tác bởi các tác giả Kitô giáo ở nhiều thời kỳ khác nhau. Chẳng hạn, trong Kinh Thần Vụ có những bài Tt được truyền thống phụng vụ sử dụng từ rất lâu đời.

Vì vậy, khác biệt căn bản là:

- **Tv**: một thể loại văn bản Kinh Thánh cụ thể, gồm 150 bài trong Sách Tv.
- **Tt**: một thể loại thánh ca/phụng ca, có thể do Hội Thánh hoặc các tác giả Kitô giáo sáng tác.

11. Vậy "hát Tt" có phải là "hát Tv" không?

Thưa không. Đây là hai việc khác nhau.

Ví dụ: trong Kinh Sáng [Laudes] của Kinh Thần Vụ, thường bao gồm các tiết mục sau:

- ✧ Thánh Thi,
- ✧ Các Thánh Vịnh và Thánh Ca,
- ✧ Bài đọc ngắn,
- ✧ Xướng đáp,
- ✧ Thánh ca Tin Mừng của ông Dacaria [Benedictus],
- ✧ Lời cầu, và
- ✧ Kinh Lạy Cha...

Như vậy, Tt đứng riêng với phần Tv một cách rõ rệt.

12. Cả Tv và Tt có thể được đọc hoặc hát

Việc hát hay đọc không phải là tiêu chí để phân biệt hai loại.

Tóm lại:

- Tv rất khác với Tt về bản chất và nguồn gốc văn bản.
- Đọc hay hát khác nhau về cách thực hiện trong phụng vụ.

13. Điểm cần để ý

Có một trường hợp dễ hiểu nhầm: "*Thánh Ca*" trong Kinh Thần Vụ.

Trong phần Kinh Thánh của Kinh Thần Vụ, ngoài các Tv còn có những Thánh Ca Kinh Thánh (canticles), thí dụ:

- Thánh ca của ông Dacaria [Benedictus]. ([Nghe bài Thánh Ca Giờ Kinh Sáng ở link này](#))
- Thánh ca của Đức Maria [Magnificat]. ([Nghe bài Thánh Ca Giờ Kinh Chiều ở link này](#))
- Thánh ca của ông Simêon [Nunc Dimittis]. ([Nghe bài Thánh Ca Giờ Kinh Tối ở link này](#))
- Các Thánh Ca Cựu Ước.

Chúng không phải là Tv, nhưng cũng là những lời ca có nguồn gốc Kinh Thánh. Vì thế có thể kết luận bằng một sơ đồ đơn giản như sau:

14. Sơ đồ Kinh Thần Vụ gồm các phần như sau:

- Tt – bài ca phụng vụ, không nhất thiết là Kinh Thánh.
- Tv – Tv chọn lọc trong Sách Tv (tuyển tập 150 bài Tv).
- Thánh Ca Kinh Thánh – những bài ca khác lấy từ Kinh Thánh.
- Thánh ca/đáp ca khác – tùy cấu trúc giờ kinh.

15. Tại sao Kinh Thần Vụ lại đặt "Tt" trước các Tv?

Phần này khá đặc biệt vì nó giải thích được tại sao phụng vụ không đơn giản chỉ là "đọc các bài Kinh Thánh". Khi hiểu cấu trúc của Kinh Thần Vụ, ta sẽ thấy Tt không phải là một "bài Tv khác", mà có một chức năng khá đặc biệt.

16. Ý nghĩa thần học của việc hát Tt ở đầu giờ kinh

Đơn giản: Tt có chức năng "mở cửa" cho giờ kinh. Khi bắt đầu một giờ Kinh Thần Vụ, Hội Thánh không lập tức bước vào các Tv ngay, cộng đoàn dùng một bài Tt để hướng tâm trí về mẫu nhiệm hoặc chủ đề của giờ kinh và ngày phụng vụ.

Ví dụ, một bài Tt cho Kinh Sáng có thể nói về:

- ánh sáng ban mai,
- Đức Kitô là ánh sáng,
- việc thức dậy để ca tụng Thiên Chúa,
- một ngày mới được Thiên Chúa ban,
- sự phục sinh.

Sau bài Tt, người cầu nguyện mới bước vào phần chính gồm các Tv và Thánh Ca Kinh Thánh.

Vì thế ta có thể kết luận:

- **Tt:** "*Chúng ta đang bước vào giờ cầu nguyện này với tâm tình nào?*"
- **Tv:** "*Bây giờ chúng ta dùng chính lời cầu nguyện của Kinh Thánh để thưa với Thiên Chúa.*"

Đây là cách hiểu rất hữu ích, dù không nên biến nó thành một quy tắc tuyệt đối cho mọi hình thức phụng vụ.

17. Mục đích sau cùng của Thánh Vịnh

Tv khiến Lời Chúa trở thành lời cầu nguyện của Hội Thánh: Hội Thánh, trong Đức Kitô, dùng chính lời Thánh Kinh để ca ngợi, tạ ơn, sám hối, cầu xin, thờ phượng, và phụng sự Thiên Chúa; hướng tới sự hiệp thông với Người.

Và điều này cũng giải thích tại sao việc chọn đúng Tv, dịch đúng Tv, hát đúng Tv, và đặt Tv đúng chỗ trong phụng vụ đều rất quan trọng – chúng phục vụ việc cầu nguyện và thờ phượng, chứ không phải chỉ phục vụ việc đọc một văn bản cổ.

II. Vị trí đặc biệt của Thánh Vịnh

Hội Thánh dùng chính lời Kinh Thánh để cầu nguyện. Đây là điểm rất sâu. Khi đọc Tv, chúng ta không chỉ đọc một bài thơ cổ nói về Thiên Chúa, mà chúng ta đang cầu nguyện bằng chính lời Kinh Thánh.

Ví dụ, khi đọc: "*Lạy Chúa, Ngài dò xét con và Ngài biết rõ...*"

Người Kitô hữu có thể biến những lời ấy thành lời cầu nguyện của chính mình. Hoặc khi đọc Tv than van: "*Lạy Chúa, sao Ngài ở đưng xa?*" Thì Hội Thánh cho phép người tín hữu đưa cả sự đau khổ, hoang mang, thậm chí cảm giác Thiên Chúa xa vắng vào trong lời cầu nguyện.

Đó là một đặc điểm rất quan trọng của Tv: Kinh Thánh dạy chúng ta không chỉ Thiên Chúa là ai, mà còn dạy chúng ta phải thưa với Thiên Chúa như thế nào.

1. Nhưng tại sao Tv lại có những lời rất "khó nghe"?

Đây chính là một trong những lý do Hội Thánh không xem Tv đơn thuần như những bài hát hay, hấp dẫn.

Có Tv ca tụng: "*Chúa là mục tử chăn dắt tôi...*", nhưng cũng có Tv đầy đau khổ, than khóc, thậm chí có những câu nói về việc Thiên Chúa trừng phạt kẻ thù. Vậy khi người Kitô hữu đọc Tv, có phải mình cũng đang muốn những điều đó xảy ra với người khác không? Không nhất thiết.

Truyền thống Kitô giáo đọc Tv trong ánh sáng của Đức Kitô. Vì thế, những lời cầu xin, đau khổ, và chiến đấu trong Tv được hiểu sâu hơn trong toàn bộ mầu nhiệm cứu độ.

Đặc biệt, các Tv thường được đọc theo nhiều vị trí khác nhau:

- lời cầu nguyện của dân Do Thái;
- lời cầu nguyện của chính người tín hữu;

- lời cầu nguyện của Hội Thánh; và
- theo truyền thống Kitô giáo, lời cầu nguyện được hoàn tất nơi Đức Kitô.

Do đó, Tv có thể vừa rất cổ xưa vừa rất hiện tại.

2. Vậy Tt làm điều gì mà Tv không làm?

Một cách rất dễ thấy là: Tv chủ yếu đưa chúng ta vào kho tàng cầu nguyện của Kinh Thánh, còn Tt giúp Hội Thánh diễn tả mầu nhiệm đang được cử hành trong một thời điểm cụ thể.

Ví dụ:

- Chúa Nhật → Tt có thể hướng về Đức Kitô phục sinh.
- Mùa Vọng → hướng về việc Chúa đến.
- Mùa Giáng Sinh → hướng về mầu nhiệm Nhập Thể.
- Mùa Chay → hướng về thống hối và cuộc Thương Khó.
- Lễ các thánh → ca tụng Thiên Chúa qua công trình Ngài thực hiện nơi các thánh.

Vì thế, Tt có tính "phụng vụ-thời gian" rất rõ. Nó giúp người cầu nguyện ý thức: "*Hôm nay Hội Thánh đang cử hành điều gì?*"

Một ví dụ để thấy sự khác nhau:

Giả sử hôm nay là một ngày trong Mùa Vọng. Tt có thể trực tiếp nói về Chúa đang đến – hãy tỉnh thức – hãy chuẩn bị tâm hồn.

Sau đó đến Tv: Tv có thể nói: "*Xin chỉ cho con đường lối Ngài, lạy Chúa...*"

Nội dung hai phần có thể rất ăn khớp, nhưng chúng không phải cùng một bài.

Tt cung cấp khung phụng vụ và chủ đề. **Tv** cung cấp lời cầu nguyện Kinh Thánh.

Suy ra, Tv/Tt là loại văn bản. Còn đọc/hát là cách thể hiện.

3. Kết luận

Một câu hỏi: nếu Tv là lời Kinh Thánh, tại sao Hội Thánh lại cần Tt do con người sáng tác?

Câu trả lời liên quan trực tiếp đến Đức Kitô, Phụng vụ Các Giờ Kinh, và việc Hội Thánh cầu nguyện "trong Đức Kitô". Khi hiểu điểm này, sự khác biệt giữa Tv, Tt, và Thánh Ca sẽ rõ hơn rất nhiều.

III. Vai trò của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích (Dicastery for Divine Worship and the Discipline of the Sacraments) của Tòa Thánh

Bộ này toạ lạc ngay trong Tòa Thánh Vatican, có thẩm quyền về các sách phụng vụ của Nghi lễ Rôma và chịu trách nhiệm biên soạn, sửa đổi, cập nhật các ấn bản mẫu (editio typica) của các sách phụng vụ. Các GHCG địa phương không được phép chọn Tv và các bài đọc.

1. Lịch Rôma chung [General Roman Calendar/Calendarium Romanum Generale]: thuộc thẩm quyền của Bộ; các việc thêm một vị thánh mới vào lịch chung được Bộ ban hành bằng sắc lệnh.

2. Sách Bài Đọc [Lectionary/Ordo Lectionum Missae]: Bộ chịu trách nhiệm về ấn bản mẫu và kiểm tra các bản dịch/ngôn ngữ các quốc gia. Quy định hiện hành nói rõ [confirmatio] đối với Lectionary phải kiểm tra các đoạn Kinh Thánh và thứ tự của chúng có phù hợp với sách phụng vụ mẫu của Nghi lễ Rôma hay không.

3. Các Tv được phân phối trong năm: việc phân bố Tv trong chu kỳ phụng vụ nằm trong hệ thống các sách phụng vụ mẫu của Nghi lễ Rôma, chứ không phải mỗi Hội Đồng Giám Mục các quốc gia tự lựa chọn một cách độc lập. Các Hội Đồng Giám Mục chủ yếu đảm nhiệm việc dịch và thích nghi theo những quy định của Tòa Thánh.

4. Ủy ban/nhóm chuyên môn nào bên trong Bộ đã thiết kế việc phân phối các Tv trong Lectionary, và lịch sử quá trình đó từ Công Đồng Vatican II đến nay

Ai đã thực sự thiết kế hệ thống Bài đọc và các Tv đáp ca của Thánh Lễ trong cuộc cải tổ sau Vatican II? Câu trả lời lịch sử không chỉ là Bộ Phụng tự hiện nay. Người trực tiếp làm công việc đó ban đầu là một cơ cấu chuyên môn của Công Đồng Vatican II gọi là Consilium ad exsequendam Constitutionem de Sacra Liturgia, với các nhóm chuyên môn (coetus), đặc biệt Coetus XI về Bài đọc Kinh Thánh.

5. Cơ cấu thực sự soạn Sách Bài Đọc năm 1969

Sau Công Đồng Vatican II, Đức Phaolô VI lập *Consilium ad exsequendam Constitutionem de Sacra Liturgia* để thực hiện *Hiến chế Sacrosanctum Concilium*.

Trong Consilium có nhiều nhóm chuyên môn (*coetus*), mỗi nhóm phụ trách một lãnh vực. *Coetus XI* phụ trách việc xây dựng hệ thống các bài đọc Kinh Thánh cho Thánh Lễ. Điều này được chính văn bản chính thức của *Ordo Lectionum Missae* năm 1981 xác nhận. Sắc lệnh mở đầu nói rằng: "*Consilium ad exsequendam Constitutionem de sacra Liturgia apparavit...*", tức là *Consilium* đã soạn thảo *Ordo Lectionum Missae*, sau đó Đức Phaolô VI phê chuẩn và Bộ Phụng tự ban hành.

Đây là điểm quan trọng: Sách Bài Đọc không phải do một cá nhân hay một "văn phòng" soạn, mà là kết quả của một tiến trình nghiên cứu tập thể gồm các chuyên gia Kinh Thánh, phụng vụ, mục vụ, giáo lý, v.v.

Có một tài liệu nghiên cứu khá chi tiết về hồ sơ của *Consilium* cho biết *Coetus XI* đã chuẩn bị một đề án về Bài đọc; đề án này được gửi rộng rãi cho các Hội Đồng Giám Mục, các chuyên gia và những người tham dự Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 1967 để góp ý. Khoảng 800 chuyên gia được tham khảo và có khoảng 460 phản hồi.

6. Còn các Tv đáp ca thì sao?

Trong *Ordo Lectionum Missae*, sau bài đọc thứ nhất là *Psalmus responsorius* – Tv đáp ca. Vì vậy việc chọn Tv và các câu Tv cho từng Chúa nhật, lễ trọng, ngày lễ trong tuần... là một phần của chính công trình xây dựng *Ordo Lectionum Missae*.

Nói cách khác, không có một "*Ban Thánh vịnh toàn cầu*" độc lập chịu trách nhiệm chọn một danh sách Tv rồi sau đó đưa cho Lectionary. Việc chọn lựa được thực hiện trong quá trình xây dựng cấu trúc các bài đọc, dưới sự chỉ đạo của *Consilium* và nhóm chuyên môn liên quan.

Một bằng chứng rất rõ là hồ sơ của *Coetus XI* cho thấy họ không chỉ quyết định các bài đọc mà còn thảo luận cụ thể Tv nào sẽ đi với bài đọc nào. Chẳng hạn, tài liệu nghiên cứu về bản dự thảo của *Coetus XI* cho thấy trong lễ Mình Máu Thánh Chúa, Tv đáp ca của cả ba năm A, B, C đã được xác định và sau đó một số lựa chọn còn được sửa chữa điều chỉnh khi đi đến bản 1969.

7. Tóm lại quá trình chọn Tv phải qua các ải sau:

Vatican II:

- ✞ Consilium,
- ✞ các *Coetus* chuyên môn,
- ✞ thiết kế hệ thống bài đọc,
- ✞ chọn Tv đáp ca tương ứng,
- ✞ *Ordo Lectionum Missae*,
- ✞ Tòa Thánh phê chuẩn,

☞ trở thành hệ thống chung của Nghi lễ Rôma.

8. Nhưng "ai" quyết định cuối cùng?

Cần phân biệt soạn thảo với thẩm quyền phê chuẩn. Năm 1969, *Ordo Lectionum Missae* được *Sacra Congregatio pro Cultu Divino* – tức Thánh Bộ Phụng tự lúc bấy giờ – ban hành. Văn kiện chính thức năm 1969 ghi rõ rằng:

- Consilium đã chuẩn bị (apparavit) Ordo,
- Đức Phaolô VI đã phê chuẩn,
- Thánh Bộ Phụng tự đã ban hành (promulgat).

*Thánh Vịnh Đại Cương đến đây là HẾT!
Kính mời quý vị bước sang phần Kinh Nhật Tụng trong GHCG Rôma*

MĐ Nguyễn Bá Toàn

tài liệu tham khảo: [chatGPT](#)



Tác giả chú thích:

[1] [CATECHISM OF THE CATHOLIC CHURCH SECOND EDITION](#)

[2]

☞ Trong tiếng Hípri, sách này được gọi là "Tehillim", nghĩa là "những lời ca ngợi";

☞ trong tiếng Hy Lạp, gọi là "Psalmoi", nghĩa là "những bài ca", đặc biệt những bài ca được đệm bằng đàn dây. Tiếng Việt gọi là "Sách Thánh Vịnh".

Và "Tv" trong tiếng Việt không phải là bản dịch sát nghĩa của Tehillim hay Psalmoi, mà là thuật ngữ truyền thống của Kitô giáo để gọi toàn thể 150 bài Thánh Vịnh.

HẾT



Nguồn: Internet eMail by **tkd** sưu tầm & trình bày

Đăng ngày thứ Bảy, September 26, 2026
tkd. Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐD, ĐD11/TĐ1ND, QLVNCH